

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu:

- Tên công trình: Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Cơ sở nhà đất 2: Số 20A, Nguyễn Tất Thành, Phường Lý Văn Lâm do Văn phòng Sở quản lý (bố trí cho Chi cục Thủy sản và Trung tâm Giống Nông nghiệp làm trụ sở làm việc); Cơ sở nhà đất 3: Số 49A, Hùng Vương, phường Tân Thành do Văn phòng Sở quản lý (bố trí cho Chi cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn, Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư và Chi cục chất lượng, chế biến và phát triển thị trường làm trụ sở làm việc).

- Chủ đầu tư: Sở Nông Nghiệp và Môi Trường Cà Mau

- Địa điểm xây dựng: Số 49A, đường Hùng Vương, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau; Số 20A, đường Nguyễn Tất Thành, phường Lý Văn Lâm.

- Loại công trình: Công trình dân dụng.

- Cấp công trình: Cấp III.

2. Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

2.1. Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Cơ sở nhà đất 2: Số 20A, Nguyễn Tất Thành, Phường Lý Văn Lâm do Văn phòng Sở quản lý (bố trí cho Chi cục Thủy sản và Trung tâm Giống Nông nghiệp làm trụ sở làm việc):

2.1.1. Cải tạo nhà làm việc.

- Tổng diện tích : 1485,13 m². Trong đó:

+ Tầng trệt: 505,69 m² .

+ Lầu 1: 489,72 m².

+ Lầu 2: 489,72 m².

2.1.2. Cải tạo nâng cấp sân đường.

- Diện tích sân đan bê tông cốt thép: 55.47 m².

- Chiều dài mương thoát nước: 31.88 m.

2.1.3 Cải tạo, sửa chữa hàng rào, nhà bảo vệ.

- Nhà bảo vệ composite KT: 1900x2300x2300 SL: 01.

- Lắp dựng mới cửa kéo tự động L: 7m, chiều cao H=1.6m.

- Phá dỡ nhà kho KT: 3x10.4m, chiều cao H=4.6m

- Cải tạo sửa chữa nhà kho KT: 5.1x2.7m, chiều cao H=3.5m

2.1.4. Nâng cấp, sửa chữa căn tin thành nhà trưng bày sản phẩm OCOP.

- Diện tích: 75 m²
- Chiều cao: 3.3m.
- Hệ thống chiếu sáng: 01 hệ thống.
- Cải tạo sân đường trước nhà trưng bày: 126.90 m².

2.2. Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Cơ sở nhà đất 3: Số 49A, Hùng Vương, phường Tân Thành do Văn phòng Sở quản lý (bố trí cho Chi cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn, Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư và Chi cục chất lượng, chế biến và phát triển thị trường làm trụ sở làm việc).

2.2.1. Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc khu 1, khu 2

2.2.1.1 Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc khu 1.

- Tổng diện tích: 761,98m². Trong đó:
- + Tầng trệt: 263,51m².
- + Lầu 1: 275,13m².
- + Lầu 2: 223,34m².

2.2.1.2 Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc khu 2.

- Tổng diện tích: 451,46m². Trong đó:
- + Tầng trệt: 231,03m².
- + Lầu 1: 220,43m².

2.2.2. Cải tạo, nâng cấp sân đường, bồn hoa, nhà bảo vệ, mái che.

2.2.2.1 Cải tạo, nâng cấp sân đường, bồn hoa.

- Xây mới bồn hoa KT: 1,6x1,6m, SL: 05.
- Sân đan bê tông cốt thép: 169,31m²

2.2.2.2 Cải tạo, nâng cấp mái che.

- Diện tích: 129,32m.

2.2.2.3 Cải tạo nhà bảo vệ.

- Nhà bảo vệ composite KT: 1900x2300x2300mm SL: 01.

2.2.3. Cải tạo dãy nhà làm việc 1.

- Diện tích: 224,67m².
- Chiều cao: 5,25m.

2.2.3.1 Cải tạo nâng cấp sân đường.

- Diện tích: 79,79m².

2.2.3.2 Cải tạo mái che.

- Diện tích: 34,52m².

2.2.4. Cải tạo dãy nhà làm việc 2.

- Diện tích: 221,44m². Trong đó:
- + Tầng 1: 110,72m².

+ Tầng 2: 110,72m².

3. Giải pháp thiết kế xây dựng:

3.1 Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Cơ sở nhà đất 2: Số 20A, Nguyễn Tất Thành, Phường Lý Văn Lâm do Văn phòng Sở quản lý (bố trí cho Chi cục Thủy sản và Trung tâm Giống Nông nghiệp làm trụ sở làm việc):

3.1.1. Cải tạo nhà làm việc:

* Hiện trạng:	* Cải tạo:
- Toàn bộ tường bên ngoài bị thấm nước đóng rêu mốc.	- Cạo sơn, bả matic, sơn nước 3 lớp hoàn thiện.
* Tầng trệt	
- Khu vệ sinh trực 2-3 giao D-F thiết bị vệ sinh bị hư hỏng.	- Tháo dỡ thay mới thiết bị vệ sinh bao gồm: + Vòi xịt rumine SL: 02. + Vòi tiểu đứng SL: 01. + Vòi xả lavapo SL: 02.
- Hệ thống điện hiện hữu, các CB chống giật chưa có tủ điện, nẹp nhựa luồn dây điện.	- Lắp dựng mới tủ điện vỏ, nắp cánh mở bằng tole KT: (500x250x700)mm SL: 02, nẹp nhựa luồn dây điện 100x40 L=12m.
* Lầu 1	
- Khu vệ sinh trực 2-3 giao D-F thiết bị vệ sinh bị hư hỏng.	-Tháo dỡ thay mới thiết bị vệ sinh bao gồm: + Vòi xịt rumine SL: 03. + Vòi tiểu đứng SL: 02. + Vòi xả lavapo SL: 02.
* Lầu 2	
- Khu vệ sinh trực 2-3 giao D-F thiết bị vệ sinh bị hư hỏng.	- Tháo dỡ thay mới thiết bị vệ sinh bao gồm: + Vòi xịt rumine SL: 02. + Vòi tiểu đứng SL: 04. + Vòi xả lavapo SL: 02.
- Hội trường trực 9-11 giao B-E trần panel nhựa hư hỏng. - Tường bên trong phòng xuống cấp màu sơn. - Vách nhôm hiện hữu hư hỏng. - Hệ thống điện hư hỏng.	- Tháo dỡ trần hiện hữu, lắp mới panel nhựa, khung xương nổi, ty treo bằng thép Ø4, có thanh gài chống gió giật. - Cạo sơn toàn bộ tường bên trong, bả matic 1 lớp, sơn nước 3 lớp hoàn thiện - Tháo dỡ toàn bộ vách nhôm hiện hữu. - Lắp dựng mới hệ thống điện.
* Mái	
- Hệ thống sê nô mái, sàn mái bị thấm nước đóng rêu mốc.	- Vệ sinh loại bỏ rong rêu bụi bám, quét chống thấm 3 lớp hoàn thiện.
* Cầu thang	

- Cầu thanh trục 1-2 giao D-F lan can tay vịn cầu thang bằng gỗ hu hồng, thanh đứng inox bị rỉ sét.	- Thay mới 1 đoạn lan can tay vịn bằng gỗ căm xe tiết diện (50x100)mm L=5,20m, tay vịn lan can gỗ sơn pu 2 lớp hoàn thiện, trụ đứng lan can dùng máy đánh loại bỏ rỉ sét SL: 40, thay mới trụ inox lan can SL: 10.
- Cầu thanh trục 5-8 giao D-F lan can tay vịn cầu thang bằng gỗ xuống cấp màu sơn, thanh đứng inox bị rỉ sét.	- Tay vịn lan can gỗ sơn pu 2 lớp hoàn thiện, trụ đứng lan can dùng máy đánh loại bỏ rỉ sét SL: 212.

3.1.2. Cải tạo nâng cấp sân đường.

* Hiện trạng:	* Cải tạo:
- Hệ thống thoát nước hiện hữu chưa có thường xuyên ngập nước khi có mưa.	- Lắp dựng mới hố ga đan nắp BTCT có chừa lỗ thoát nước mưa, thành xây bằng gạch đặc D.100mm, vữa XM M.75 trát 2 mặt dày 15mm, lớp bê tông đá 40x60mm M.150, lớp cát đệm dày 100mm. - Lắp dựng mới hệ thống mương thoát nước đan mương có chừa lỗ thoát nước, thành xây bằng gạch đặc D.100mm, vữa XM M.75 trát 2 mặt dày 15, lớp bê tông đá 40x60mm M.150, lớp cát đệm dày 100mm.
- Sân hiện hữu (phía sau trụ sở) nền đất còn thấp, thường xuyên ngập nước khi có mưa.	- Nâng nền H=600mm bao gồm: + Bê tông đá 10x20mm M.250 dày 70mm. + Lớp cao su lót. + Lớp cát đen tưới nước đầm chặt dày 530mm.
	- Xây mới bệ đỡ nhà kho, bó nền xung quanh bằng gạch đặc D.100, lớp bê tông đá 10x20 M.250 dày 70mm, lớp cao su lót, lớp cát đen dày 230mm.

3.1.3. Cải tạo, nâng cấp hàng rào, nhà bảo vệ, nhà kho.

* Hiện trạng:	* Cải tạo:
Cải tạo nâng cấp hàng rào, nhà bảo vệ	
- Do nhu cầu sử dụng cần có cửa cổng xếp tự động.	- Lắp dựng mới cửa cổng xếp tự động chiều cao H=1,6m.
- Trụ sở làm việc chưa có nhà bảo vệ.	- Lắp dựng mới nhà bảo vệ bằng composite KT: (1900x2300x2300)mm SL: 01. - Lắp dựng mới nhà bảo vệ bằng

	<p>composite KT: (1900x2300x300)mm SL: 01.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy cách mỗi nhà bảo vệ được trang bị sẵn gồm: - 06 đèn led downlight (04 đèn trong, 02 đèn ngoài). - 01 bàn làm việc - 01 ổ cắm đôi hệ thống điện và công tắc chờ sẵn cho điều hòa. - Toàn bộ hệ thống điện đi âm tường. - Ốp tường và sàn đúc liền với nhau bằng composite nền bề mặt trơn nhẵn và không có mạch ghép nối.
Phá dỡ nhà kho	
- Toàn bộ công trình bị hư hỏng.	<p>* Phần tháo dỡ, phá dỡ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tháo dỡ mái tole, xà gồ hiện hữu. - Tháo dỡ trần hiện hữu. - Tháo dỡ cửa đi Đ1 KT: (2200x2400)mm SL: 01. - Tháo dỡ cửa đi Đ2 KT⊕900x2200)mm SL:01 - Tháo dỡ cửa sắt kéo SK, KT: (2800x2600)mm SL: 01. - Phá dỡ toàn bộ tường bằng gạch rỗng D.100mm.
Cải tạo nhà kho	
- Toàn bộ tường bên trong, bên ngoài bị bong tróc phần sơn.	- Cạo sơn toàn bộ tường bên trong, bên ngoài bả masitc 1 lớp sơn 03 nước hoàn thiện (riêng tường ngoài phải có tính chống rêu mốc).
- Nền trục A-B giao trục 1-3 bị thấp.	<p>* Nâng nền H=550mm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lớp gạch ceramic (600x600)mm. - Lớp vữa xi măng mác 75 dày 20mm - Lớp đan BTCT mác 250 dày 70mm. - Lớp cao su lót. - Lớp cát đen tưới nước đầm chặt H=450mm.
<ul style="list-style-type: none"> - Cửa đi D1 KT: (900x1900)mm SL: 02 bị hư hỏng. - Lam bê tông KT: (500x2100)mm SL: 02 bị hư hỏng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phá dỡ tường hai bên cửa đi bằng gạch ống D.100mm mỗi bên rộng 100, B=100x2=200mm, phía trên cửa H=150mm tháo dỡ cửa đi D1 hiện hữu, lắp dựng mới cửa đi D1M KT:(900x1900)mm SL:02 bằng khung

	<p>nhôm hệ 7, kính trắng dày 5 ly, đồ mới đà lanh tô, xây chèn hai bên cửa đi bằng gạch đặc D.100mm, trát vữa xi măng mác 75 dày 15, bả mastic sơn 03 nước hoàn thiện</p> <p>- Phá dỡ lam bê tông hiện hữu, sau đó xây bit lại bằng gạch ống D.100mm trát vữa XM mác 75 dày 15mm, bả mastic 1 lớp sơn 03 nước hoàn thiện.</p>
- Trần trực A-B giao trực 1-3 bằng D.200 bị hư hỏng.	- Tháo dỡ trần D.200mm hiện hữu, lắp mới trần panel nhựa khung xương nổi (600x600)mm, khung treo trần bằng kẽm, ty treo trần bằng thép Ø4 có tăng đơ điều chỉnh có thanh gài chống gió giật.
- Hệ thống điện bị hư hỏng.	- Tháo dỡ điện hiện hữu, lắp dựng mới hệ thống điện.
- Mái lợp tole sóng vuông bị hư hỏng. - Xà gỗ thép (30x60x1,2)mm cách khoảng a=600mm bị hư hỏng.	- Tháo dỡ mái tole hiện hữu, lợp mới mái bằng tole sóng vuông dày 0,45ly. - Tháo dỡ xà gỗ gỗ hiện hữu, lắp dựng mới xà gỗ bằng thép hộp (30x60x1,2)mm cách khoảng a=600mm.
- Mái đón lợp tole sóng vuông bị hư hỏng. - Xà gỗ thép (30x60x1,2)mm cách khoảng 700mm bị hư hỏng. - Bán kèo (30x60)mm bị hư hỏng.	- Tháo dỡ mái tole hiện hữu, lợp mới mái bằng tole sóng vuông dày 0,45ly. - Tháo dỡ xà gỗ hiện hữu, lắp dựng mới xà gỗ bằng thép hộp 30x60x1,2 cách khoảng a=700mm. - Tháo dỡ bán kèo hiện hữu, lắp dựng mới bán kèo 30x60x1,2. - Tất cả các thép hộp sơn dầu tổng hợp 03 lớp hoàn thiện.

3.1.4. Nâng cấp, sửa chữa căn tin thành nhà trưng bày sản phẩm

Ocop.

* Hiện trạng:	* Cải tạo:
- Nền nhà đoạn 4-5 giao A-B lát gạch ceramic (cote ±0.000) bằng so với mặt sân hiện hữu.	- Nâng nền đoạn 4-5 giao A-B: + Lớp gạch ceramic (600x600x12)mm + Lớp vữa xi măng mác 75 dày 20mm + Lớp đan BTCT mác 250 dày 80mm + Lớp cao su lót chống mất nước xi măng + Lớp cát đen tưới nước đầm chặt dày 188mm.
- Nền nhà đoạn 1-4 giao A-B lát	- Nâng nền đoạn 1-4 giao A-B: + Lớp gạch ceramic (600x600x12mm

<p>gạch ceramic (cote -0.700) bị thấp so với mặt sân hiện hữu.</p>	<p>+ Lớp vữa xi măng mác 75 dày 20mm + Lớp đan BTCT mác 250 dày 80mm + Lớp cao su lót chống mất nước xi măng + Lớp cát đen tưới nước đầm chặt dày 188mm.</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Trần tấm panel nhựa bị hư hỏng. - Xà gỗ thép (40x80x1,4)mm bị rỉ sét. - Vì kèo thép hình bị rỉ sét. - Sê nô bê tông cốt thép bị thấm nước. - Mái đón đóng tole phẳng dày 0,45mm bị rỉ sét. - Mái lợp tole sóng vuông bị hư hỏng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tháo dỡ trần panel nhựa. - Tháo dỡ xà gỗ thép. - Tháo dỡ kèo thép. - Phá dỡ các kết cấu BTCT bao gồm: thành sê nô, dạp sê nô, đà mái. - Tháo dỡ mái đón bằng tole phẳng. - Tháo dỡ mái bằng tole sóng vuông dày 0.45mm.
<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống cửa đi, cửa sổ bị hư hỏng xuống cấp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tháo dỡ toàn bộ cửa đi, cửa sổ.
<ul style="list-style-type: none"> - Tường xây gạch ống dày 100mm, 200mm bị xuống cấp, rêu mốc, bong tróc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phá dỡ toàn bộ tường bao che, tường ngăn cách, tường vệ sinh đến cote ±0.000. - Phá dỡ cột đến cote +2.200 nối thép đổ mới cột. - Khoan cột cây thép, bơm phụ gia liên kết thép dọc đổ mới đà kiềng. - Đan bậc cấp bê tông cốt thép đổ liên khối với đà kiềng. - Đổ mới cột, đà mái, mái đón bê tông cốt thép đá (10x20)mm. - Trát cột, đà, giằng vữa xi măng mác 75, dày 15mm. - Xây mới tường bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, vữa xây xi măng mác 75, trát vữa xi măng mác 75, dày 15mm. - Chân tường bên ngoài trục A, B đoạn 1-5 ốp gạch ceramic (300x600)mm cao 900mm. - Bậc cấp lát gạch ceramic nhám (300x600)mm. - Cửa đi lồi vào chính bản lề sàn, kính cường lực dày 12mm. - Cửa đi mặt bên khung nhôm hệ 7 màu trắng sữa, kính cường lực dày 8 mm.

	<ul style="list-style-type: none"> - Ô kính khung nhôm hệ 7 màu trắng sữa, kính cường lực dày 8 mm. - Mái sảnh làm bằng khung thép, ốp aluminium màu xám. - Đóng mới trần thạch cao giạt cấp, chỉ trần bằng thạch cao quanh chu vi phòng. - Lắp dựng mới xà gỗ thép hộp tráng kẽm (40x80x1,4)mm cách khoản a=750mm. - Lợp mái bằng tole sóng vuông dày 0,45mm . - Mái trang trí lợp xà gỗ thép hộp tráng kẽm (30x60x1,4)mm, tole sóng vuông dày 0,45 mm. - Hệ bán kèo trang trí bằng thép V kết hợp thép hộp tráng kẽm, mặt ngoài ốp aluminium màu gỗ. - Mặt tiền ốp aluminium giả gỗ kết hợp tấm nhựa giả gỗ ngoài trời loại 3 sóng.
- Hệ thống điện bị hư hỏng không còn sử dụng được.	- Tháo dỡ toàn bộ hệ thống điện chiếu sáng, thiết kết lắp đặt mới toàn bộ hệ thống điện.
Cải tạo sân trước nhà trung bày Ocop	
- Sân hiện hữu (phía trước nhà trung bày sản phẩm OCOP) nền đất còn thấp, thường xuyên ngập nước khi có mưa.	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng nền H=600mm bao gồm: + Gạch bock lục giác (160x160x40)mm. + Lốp vữa lót dày 20mm. + Bê tông đá (10x20)mm M.250 dày 70mm. + Lốp cao su lót. + Lốp cát đen tưới nước đầm chặt dày 470mm.

3.2 Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Cơ sở nhà đất 3: Số 49A, Hùng Vương, phường Tân Thành do Văn phòng Sở quản lý (bố trí cho Chi cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn, Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư và Chi cục chất lượng, chế biến và phát triển thị trường làm trụ sở làm việc).

3.2.1. Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc khu 1, khu 2

Hiện trạng	Cải tạo
- Toàn bộ tường bên ngoài bị thấm nước đóng rêu mốc.	- Cạo sơn, bả matic, sơn nước 3 lớp hoàn thiện (bao gồm cột, dầm, thành sê nô, thành lan can).

Tầng trệt	
<p>- Hành lang đoạn trục 9-11 giao đoạn trục A-F gạch lát nền bị bể, hư hỏng</p>	<p>- Phá dỡ nền hiện hữu làm mới nền: + Lớp gạch ceramic (400x400)mm. + Lớp vữa lót dày 20mm. + Lớp đan BTCT M.250 dày 100mm. + Lớp cao su lót. + Lớp cát đen tưới nước đầm chặt dày 200mm. + Nền hiện hữu.</p>
<p>- Thành lan can xây bằng gạch rỗng cao H= 900mm hư hỏng bao gồm: + Thành lan can trục 9; trục A giao 9-11; trục 11 giao A-C. + Thành lan can trục 11 giao D-F; trục F giao 9-11.</p>	<p>Phá dỡ thành lan can hiện hữu.</p>
<p>Do nhu cầu sử dụng cần mở rộng hành lang.</p>	<p>Mở rộng hành lang chiều rộng B=600mm, xây bó nền bằng gạch đặc đất nung D.100mm, xây cao H=200mm, lát gạch ceramic nhám (400x400)mm, lớp vữa lót dày 20mm, đan nền BTCT dày 100mm, lớp cao su lót, lớp cát đen tưới nước đầm chặt dày 200mm.</p>
<p>Tường bên ngoài trục C' giao đoạn trục 2-7 chân tường bị thấm nước đóng rêu mốc H=800mm.</p>	<p>Đục nhám tường H=800mm, ốp tường bằng gạch ceramic (400x400)mm, lớp vữa lót dày 20mm, bả matic, sơn nước 3 lớp hoàn thiện.</p>

<p>Chân tường bên trong phòng bị thấm nước H=800mm bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tường bên trong phòng đoạn trục 2-3 giao C'-E'. + Tường bên trong phòng đoạn trục 3-5 giao C'-E'. + Tường bên trong phòng đoạn trục 5-6 giao C'-E'. + Tường bên trong phòng đoạn trục 6-7 giao C'-E'. 	<p>Đục nhám tường H=800mm, ốp tường bằng gạch ceramic (400x400)mm, lớp vữa lót dày 20mm, bả matic, sơn nước 3 lớp hoàn thiện.</p>
Lầu 1	
<p>Tường bên trong phòng bị thấm nước đóng rêu mốc trục 8-10 giao D-F.</p>	<p>Cạo sơn, bả matic 1 lớp, sơn nước 3 lớp hoàn thiện.</p>
<p>Bậc cấp trục 8 giao C-D; trục C giao 7-8, mặt bậc, cạnh bậc cấp lát gạch ceramic bị bể, hư hỏng.</p>	<p>Tháo dỡ gạch bậc cấp hiện hữu, làm mới gạch ceramic nhám (300x300)mm, lớp vữa lót dày 20mm.</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Tường bên ngoài trục C' giao đoạn trục 2-7 bị thấm nước đóng rêu mốc. - Dạ trần hành lang trục 2-7 giao C-C' bị thấm nước đóng rêu mốc. 	<p>Cạo sơn, bả matic, sơn nước 3 lớp hoàn thiện.</p>
<p>Thành bồn hoa trục C giao đoạn trục 2-7 hư hỏng.</p>	<p>Phá dỡ thành bồn hoa hiện hữu, trát vữa xi măng mặt ngoài thành lan can bằng vữa XM M.75 dày 15mm, bả matic, sơn nước 3 lớp hoàn thiện.</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Nền trong phòng lát gạch ceramic hư hỏng bao gồm: + Nền trong phòng đoạn trục 2- 3 giao C'-E'. + Nền trong phòng đoạn trục 6- 7 giao C'-E'. 	<p>Phá dỡ nền lát gạch hiện hữu, lát nền bằng gạch ceramic (400x400)mm, lớp vữa lót dày 20mm.</p>
Lầu 2	

Tấm trần thạch cao hội trường trực 8-4 giao A-E bị thấm nước, hư hỏng.	Tháo dỡ tấm trần thạch cao hư hỏng, thay mới tấm trần thạch cao (600x600) mm.
Tường bên trong phòng trực 8 giao đoạn trực A-F bị thấm nước đóng rêu mốc.	Cạo sơn, bả matic 1 lớp, sơn nước 3 lớp hoàn thiện.
Mái	
Tole úp nóc bằng tole phẳng bị rỉ sét, hư hỏng.	Tháo dỡ tole úp nóc hiện hữu, thay mới tole úp nóc bằng tole phẳng dày 0,45 mm.
Hệ thống sê nô mái bị thấm nước đóng rêu mốc.	Đục lớp vữa láng hiện hữu, láng vữa dày 30mm tạo độ dốc, quét chống thấm 3 lớp hoàn thiện.

3.2.2. Cải tạo, nâng cấp sân đường, bồn hoa, nhà bảo vệ, mái che.

3.2.2.1. Cải tạo, nâng cấp sân đường, bồn hoa

Hiện trạng	Cải tạo
- Bồn hoa B1 phía trước trụ sở hư hỏng SL: 06, xây cao H=400mm, đường kính 1600mm.	- Phá dỡ bồn hoa hư hỏng hiện hữu, xây mới bồn hoa KT (1600x1600)mm, SL:05, thành xây bằng gạch đặc D.100mm, vữa XM M.75 trát 2 mặt dày 15mm, mặt ngoài, mặt trên sơn nước 3 lớp hoàn thiện.
- Bồn hoa B1 hư hỏng SL: 01, xây cao H=400mm, KT: (1800x8100) mm SL: 01.	- Phá dỡ bồn hoa hư hỏng hiện hữu, tại vị trí phá dỡ, lắp ô bồn hoa bằng bê tông đá (10x20)mm, M.250 dày 70mm, xoa phẳng mặt.
- Mặt sân hiện hữu láng vữa XM hư hỏng, thường xuyên ngập nước.	- Xây nâng sân H=200mm, bố trí ram dốc 2 bên, mặt sân đan BTCT dày 100mm, cắt ron cách khoảng 3m, xây bó bằng gạch đặc đất nung D.200mm, lớp cao su lót, lớp cát đệm đầm chặt dày 100mm.
- Đan hồ nước KT: (2200x1600)mm bị bể, hư hỏng.	- Tháo dỡ đan hiện hữu, lắp dựng mới đan BTCT M.250 dày 100mm.
- Hệ thống thoát nước hiện hữu chưa có thường xuyên ngập nước khi có mưa.	- Lắp dựng mới hố ga đan nắp BTCT có chừa lỗ thoát nước mưa, thành xây bằng gạch đặc D.200mm, vữa XM M.75 trát 2 mặt dày 15mm, đan đáy hố ga BTCT, lớp bê tông đá (40x60)mm, M.150, lớp cát đệm dày 100mm. - Ống thoát nước nhựa PVC Ø300 dày 9.2mm, lớp bê tông đá (40x60)mm, M.150 lót ống thoát nước.

3.2.2.2. Cải tạo, nâng cấp mái che.

* Hiện trạng:	* Cải tạo:
Mái che hiện hữu cây gỗ tạp, mái lợp tole hư hỏng toàn bộ.	Tháo dỡ toàn bộ mái hư hỏng hiện hữu.
	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp dựng mới cột thép hộp (75x75x2.3)mm bán kèo thép hình mái lợp tole sóng vuông dày 0.45mm, khung vách thép hộp, tole sóng vuông dày 0.45mm. - Toàn bộ cấu kiện thép sơn dầu tổng hợp 3 lớp hoàn thiện.

3.2.2.3. Cải tạo, nâng cấp nhà bảo vệ

Hiện trạng	Cải tạo
Trụ sở làm việc chưa có nhà bảo vệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp dựng mới nhà bảo vệ bằng composite KT (1900x2300x300)mm, SL: 01. - Quy cách: Mỗi nhà bảo vệ được trang bị sẵn gồm: 06 đèn led downlight (04 đèn trong, 02 đèn ngoài). - 01 bàn làm việc - 01 ổ cắm đôi hệ thống điện và công tắc chờ sẵn cho điều hòa. - Toàn bộ hệ thống điện đi âm tường. - Ốp tường và sàn đúc liền với nhau bằng composite nền bề mặt trơn nhẵn và không có mạch ghép nối.

3.2.2. Cải tạo dãy nhà làm việc 1.

Hiện trạng:	Cải tạo:
<p>* Do nhu cầu sử dụng cần mở rộng diện tích sử dụng cần tháo, phá dỡ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tháo dỡ cửa đi D1 KT: (1250x1950)mm, SL: 01 tháo dỡ lam KT: (3200x300)mm, SL: 01, phá dỡ tường bằng gạch ống D.100mm, trục B giao trục 4-5. - Tháo dỡ lam KT: (3200x300)mm, SL: 01, tháo 	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới tường bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm dày 80mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm sơn 03 nước hoàn thiện trục B giao trục 4-5. - Xây dựng mới tường bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm dày 80mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm sơn 03 nước hoàn thiện trục 5 giao trục B-D. - Lắp dựng mới cửa Đ1M KT (2800x2400)mm, SL: 01, bằng nhôm hệ 7, kính trắng dày 5 ly, đồ mới đèn lạnh tô, lắp dựng ô kính (OKM) KT (450x3100)mm, SL:01 bằng nhôm hệ 7, kính trắng dày 5mm, đồ mới

<p>dỡ cửa sổ S1 KT: (1000x1300)mm, SL: 01 phá dỡ tường bằng gạch ống D.100mm trục D giao trục 4-5.</p> <p>- Cột trục B, trục D giao trục 4-5 chưa trát vữa khi phá dỡ tường.</p> <p>- Nền trục 4-5 giao trục B-D lát gạch ceramic (400x400) mm bị bể.</p>	<p>đà lanh tô trục B giao trục 4-5.</p> <p>- Đổ mới đà kiềng trục B-C giao trục 4-5.</p> <p>- Trát vữa xi măng M.75 dày 15mm (vị trí cột) tại vị trí phá dỡ tường trục B, trục D giao trục 4-5.</p> <p>- Phá dỡ nền lát gạch hiện hữu, lát mới nền bằng gạch cermaic (400x400)mm, lớp vữa xi măng M.75 dày 20mm.</p>
<p>- Nền hành lang trục A giao trục 1-8 bị thấp.</p> <p>- Hố ga KT (1000x1000)mm sau khi nâng nền.</p>	<p>- Nâng nền H=150mm:</p> <p>+ Lớp gạch ceramic nhám (400x400)mm.</p> <p>+ Lớp vữa xi măng M.75 dày 20mm.</p> <p>+ Lớp bê tông đá (10x20)mm, M.250 dày 70mm.</p> <p>+ Lớp cao su lót.</p> <p>+ Lớp cát đen dày 50mm.</p> <p>+ Xây bó nền bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm dày 80mm, trát vữa xi măng M.75 dày 15mm.</p> <p>- Tháo dỡ đan hố ga hiện hữu, xây nâng thành hố ga bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, nắp đan BTCT (tận dụng).</p>
<p>- Cửa đi D2 KT: (800x2000)mm, SL:02 trục 4 giao trục B-D bị hư hỏng.</p>	<p>- Tháo dỡ cửa đi D2 hiện hữu, xây bít lại bằng gạch rỗng đất nung 80x80x180mm dày 80mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện.</p>
<p>- Cửa sổ S2 KT: (1600x1000)mm SL: 02 trục 4 giao trục BD bị hư hỏng.</p>	<p>- Tháo dỡ cửa sổ S2 hiện hữu, xây bít lại bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm trát vữa xi măng M.75, dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện.</p>
<p>- Cửa sổ S3 KT: (2200x1200)mm, SL: 01 trục 7 giao trục C-D bị hư hỏng.</p>	<p>- Tháo dỡ cửa sổ S3 hiện hữu, xây bít lại bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80 trát vữa xi măng M.75, dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện.</p>
<p>- Chân tường bên trong trục 3-7 giao trục B-D bị thấm nước H=1600mm.</p>	

- Chân tường bên ngoài trục B giao trục 3-7 bị thấm nước H=1600mm.	Đục nhăm chân tường hiện hữu, ốp gạch ceramic (250x400)mm, cao H=1600mm, lớp vữa xi măng M.75 dày 20mm.
- Chân tường bên ngoài trục 7 giao trục B-D bị thấm nước H=1600mm.	
- Bậc cấp trục B giao trục 1-2 lát gạch ceramic bị bể.	- Phá dỡ gạch hiện hữu, lát mới gạch ceramic nhám (300x300)mm, lớp vữa xi măng M.75 dày 20mm, ốp mặt bậc, cạnh bậc (mặt trên, mặt bên, mặt trước, 2 mặt bên).
- Trần hành lang D.200mm trục A-B giao trục 1-8 bị hư hỏng. - Trần hành lang D.200mm trục 7-8 giao trục A-E bị hư hỏng. - Trần hành lang D.200mm trục D-E giao trục 2-8 bị hư hỏng. - Trần D.200mm trục B-D giao trục 4-5 bị hư hỏng.	Tháo dỡ trần hiện hữu, lắp dựng mới trần sóng vuông nhỏ mạ màu dày 0.38mm, khung thép hộp (30x30x1.4)mm.
- Nền hành lang trục A giao trục 1-8 thường bị mưa tạt.	- Lắp dựng mới mái che: + Lợp tole sóng vuông dày 0.45mm. + Xà gồ thép hộp (30x60x1.4)mm. + Bán kèo thép hộp (30x60x1.4)mm. + Tất cả các thép hộp sơn dầu tổng hợp 03 lớp hoàn thiện. - Lắp dựng cửa đi D2 KT (1200x2000)mm, SL: 01.
- Hệ thống sê nô bị thấm.	- Vệ sinh, quét chống thấm thành sê nô, lòng sê nô.
- Hệ thống máy lạnh hiện hữu bị vướng khi làm mái che.	- Di dời máy lạnh SL: 05, lắp dựng mới dây đồng mỗi máy 5m dây đồng. - Di dời dàn nóng máy lạnh hiện hữu, lắp dựng mới vị trí.

3.2.2.1.Cải tạo, nâng cấp sân.

Hiện trạng	Cải tạo
------------	---------

Sân 1	
Sân bị thấp thường bị ngập nước S=78,53 m ² .	<ul style="list-style-type: none"> * Nâng sân H=150mm: - Lớp gạch ceramic nhám (600x600)mm. - Lớp vữa xi măng M.75 dày 20mm. - Lớp đan bê tông đá (10x20)mm, M.250 dày 70mm. - Lớp cao su lót. - Lớp cát đen tưới nước đầm chặt H=50mm. Xây bó nền bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm
Rãnh thu nước lán vữa xi măng bị thấp dài L=21.45m.	<ul style="list-style-type: none"> * Nâng rãnh thoát nước H=150mm: - Lán vữa xi măng mác 75 dày 20mm. - Lớp đan bê tông đá (10x20)mm, M.250, dày 70mm. - Lớp cao su lót. - Lớp cát đen tưới nước đầm chặt H=60mm.
Sân 2	
- Sân lán vữa xi măng bị thấp S=1,26m ² .	<ul style="list-style-type: none"> * Nâng sân H_{tb}=50mm:
	<ul style="list-style-type: none"> hướng thu nước. - Xây bó nền bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, dài L=0.26m, cao H=100mm. - Lắp dựng mới ống thoát nước Ø49 dài L=0.2m.
Hàng rào	
Hàng rào bị tạt nước vào mùa mưa.	Lắp dựng mới lam xiên nhôm khung thép (30x30x1.2)mm.

3.2.2.2. Cải tạo mái che

Hiện trạng	Cải tạo
-------------------	----------------

<p>Mái lợp tole hư hỏng. Úp nóc bằng tole phẳng bị hư hỏng. Xà gồ thép hộp (40x80x1.2)mm bị hư hỏng. Bán kèo thép V40x5mm bị hư hỏng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tháo dỡ úp nóc hiện hữu, ốp mới mái bằng tole phẳng dày 0,45mm. - Tháo dỡ mái hiện hữu, lợp mới mái bằng tole sóng vuông dày 0,45mm. - Tháo dỡ xà gồ hiện hữu, lắp dựng mới xà gồ thép hộp (40x80x1,2)mm, CK: 650mm. - Tháo dỡ bán kèo thép hiện hữu, lắp dựng mới bán kèo thép hình V40x5mm.
<p>- Do nhu cầu sử dụng cần mở rộng mái che.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tole phẳng dày 0,45mm. - Mái bằng tole sóng vuông dày 0,45mm. - Xà gồ thép hộp (40x80x1,2)mm, CK:650mm. - Bán kèo thép hình V40x5mm.

2.2.2. Cải tạo dẫy nhà làm việc 2.

Hiện trạng	Cải tạo
<p>Toàn bộ công trình bị bong tróc phần sơn gồm: tường (bên trong, bên ngoài, cột, dầm sàn, thành sê nô, dầm sê nô).</p>	<p>Cạo sơn toàn bộ công trình, bả mastic 01 nước, sơn 03 nước hoàn thiện.</p>
<p>Tầng 1</p>	

<p>Tường trục B giao trục 1-2 bị hư hỏng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tháo dỡ cửa đi D1 KT (900x2600)mm, SL: 01. - Tháo dỡ cửa sổ S1 KT (1200x1700)mm, SL: 01. - Tháo dỡ cửa sắt kéo 1 SK1 KT (1300x2700)mm, SL: 01. - Tháo dỡ cửa sắt kéo 2 SK KT (1600x1900)mm SL: 01; - - Xây dựng mới tường bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện trục 1 giao trục A-B. - - Xây dựng mới tường bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện, lắp dựng mới cửa đi D1 KT (900x2400)mm SL:01 bằng nhôm hệ 7 kính trắng dày 5mm, đồ mới đà lạnh tô trục 2 giao A- B. - - Xây dựng mới tường bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện lắp dựng mới cửa sổ S1 KT (1200x1700)mm SL:01 bằng nhôm hệ 7 kính trắng dày 5mm, đồ mới đà lạnh tô trục A giao trục 1-2.
<p>Nền trong phòng trục 1-4 giao trục A-D lát gạch (400x400)mm bị thấp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng nền H=200mm: + Lớp gạch ceramic (600x600)mm. + Lớp vữa xi măng mác 75 dày 20mm. + Lớp đan bê tông đá (10x20)mm, M.250 dày 70mm. + Lớp cao su lót. + Lớp cát đen tưới nước đầm chặt H=100mm
<p>Nền hành lang trục 2-6 giao trục A-D lát gạch (400x400)mm bị thấp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng nền H=200mm: + Lớp gạch ceramic nhám (600x600)mm. + Lớp vữa xi măng M.75 dày 20mm. + Lớp đan bê tông đá (10x20)mm M.250 dày 70mm. + Lớp cao su lót. + Lớp cát đen tưới nước đầm chặt H=100mm - Xây bó nền bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm dày 80mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm cao H=200mm, dài L=15,3m.

<p>Cửa đi D1 KT (900x2600)mm SL:02 trục B giao trục 2-3, trục 3-4 bị thấp sau khi nâng nền, ổ khóa cửa bị hư hỏng.</p>	<p>- Phá dỡ tường hai bên cửa đi bằng gạch ống D.100mm, mỗi bên rộng 100mm B=100x2=200mm, tháo dỡ cửa đi D1 hiện hữu, cắt ô kính phía trên và cắt khung bao cửa đi H=200mm, lắp dựng cửa vào vị trí hiện hữu, thay mới ổ khóa cửa.</p>
<p>- Phòng kho trục 4-5 giao trục B-C': +Cửa D1 KT (900x2600) mm, SL: 01 bị hư hỏng. + Nền lát gạch ceramic (400x400)mm bị thấp.</p>	<p>- Tháo dỡ cửa đi D1 KT (900x2600)mm SL: 01 - Phá dỡ đoạn tường bằng gạch ống D.100 mm, L=700mm, cao H=2350mm. - Lắp dựng mới cửa đi D1 KT (900x2200)mm SL: 01 bằng nhôm hệ 7, kính trắng dày 5ly, đồ mới đà lạnh tô. - Xây dựng mới tường bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện. - Nâng nền H=110mm: + Lớp gạch ceramic nhám (600x600)mm + Lớp vữa xi măng M.75 dày 20mm. + Lớp đan bê tông đá (10x20)mm, M.250 dày 80mm. + Lớp cao su lót. - Lắp dựng vách compact. - Lắp dựng thiết bị vệ sinh. - Tường ốp gạch ceramic (300x600)mm cao H=2100mm, lớp vữa XM M.75 dày 20mm.</p>
<p>Toàn bộ cửa sổ S1 KT: (1200x1700)mm SL: 03 bị hư bánh xe trục B giao trục 1-4.</p>	<p>Tháo dỡ cửa sổ hiện hữu, thay mới bánh xe, sau đó lắp vào vị trí hiện hữu.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Nhà vệ sinh trực 4-5 giao trực C'-D: + Tường xây bằng gạch ống bị hư hỏng. + Cửa D1 KT(900x2600)mm SL: 01 bị hư hỏng. + Nền lát gạch ceramic (400x400)mm bị thấp. + Thiết bị vệ sinh hư hỏng. + Tường ốp gạch ceramic (250x400)mm, cao H=1500mm bị hư hỏng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tháo dỡ cửa đi D1 KT (900x2600)mm SL:01 - Tháo dỡ thiết bị hư hỏng. - Phá dỡ đoạn tường bằng gạch ống D.100 mm, L=1900mm, cao H=3600mm. - Lắp dựng mới cửa đi D1 KT (900x2200)mm SL: 01 bằng nhôm hệ 7, kính trắng dày 5mm, đồ mới đà lanh tô. - Xây dựng mới tường bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện. - Nâng nền h=150mm: + Lớp gạch ceramic nhám (600x600)mm. + Lớp vữa xi măng M.75 dày 20mm. + Lớp đan bê tông đá (10x20)mm M.250 dày 70mm. + Lớp cao su lót. + Lớp cát đen dày 50mm. - Lắp dựng vách compact. - Lắp dựng thiết bị vệ sinh. - Phá dỡ tường ốp hiện hữu, ốp mới tường bằng gạch ceramic (300x600)mm cao H=2100mm, lớp vữa XM M.75 dày 20mm.
--	--

<p>Do nhu cầu sử dụng cần xây dựng mở rộng vệ sinh trục 5-6 giao trục C-D.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới tường bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện trục 5-6 giao trục C-D. - Xây dựng mới tường bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện trục 5 giao trục C-D, lắp dựng mới cửa đi D2 KT (700x2000)mm, SL:01 bằng nhôm hệ 7, kính bông mờ dày 5mm, đồ mới đà lạnh tô. - Xây dựng mới tường bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện trục 6 giao trục C-D dài L=2700mm, cao H=3600mm. - Nâng nền h=160mm: <ul style="list-style-type: none"> + Lớp gạch ceramic nhám (600x600)mm. + Lớp vữa xi măng M.75 dày 20mm. + Lớp đan bê tông đá (10x20)mm M.250 dày 70mm. + Lớp cao su lót. + Lớp cát đen dày 60mm. - Lắp dựng thiết bị vệ sinh. - Tường ốp gạch ceramic (300x600)mm cao H=2100mm, lớp vữa XM M.75 dày 20mm.
--	---

	<ul style="list-style-type: none"> - Phá dỡ tường bằng gạch ống D.100mm trục C giao trục 6-7 dài L=1400mm, cao H=2700mm, đổ mới đà BTCT. - Phá dỡ tường bằng gạch ống D.100mm trục C-D giao trục 6-7 dài L=2700mm, cao H=3600mm. - Xây dựng mới bậc cấp bằng gạch đặc đất nung (40x80x180)mm, mặt bậc, cạnh bậc láng granito, lớp vữa XM M.75 dày 20mm, xây thành hai bên bậc cấp bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm, trát vữa XM M.75 dày 15mm. - Cắt 1 đoạn lan can cầu thang dài L=1200mm, cao H=900mm. - Tháo dỡ cửa sắt kéo SK3 (2400x1900)mm, SL: 01 trục D giao trục 1-2. - Tháo dỡ cửa sắt kéo SK4 (3000x3600)mm, SL: 01 trục 6 giao trục C-D.
Cửa sổ S2 KT: (2000x1700)mm SL: 03 bị hư hỏng trục D giao trục 1-2, trục 2-3, trục 3-4.	- Phá dỡ tường bằng gạch ống hai bên cửa sổ mỗi bên rộng 100 B=100x2=200mm, phía dưới cửa sổ rộng 100mm, tháo dỡ cửa sổ S2 hiện hữu, sau đó xây chèn bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm, trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện.
Cửa sổ S1 KT: (1200x1700)mm, SL: 01 bị hư hỏng trục D giao trục 5-6.	- Phá dỡ tường bằng gạch ống hai bên cửa sổ mỗi bên rộng 100mm B=100x2=200mm, phía dưới cửa sổ rộng 100mm, tháo dỡ cửa sổ S1 hiện hữu, lắp dựng mới ô kính lấy sáng KT (200x200)mm SL: 03, xây chèn lại bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm, trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện.
Tầng 2	
Nền trong phòng trục 1-5 giao trục A-D lát gạch (400x400)mm bị bể.	- Phá dỡ nền lát gạch hiện hữu, lát lại nền bằng gạch ceramic (600x600)mm, lớp vữa xi măng M.75 dày 20mm.
Nền hành lang trục 2-6 giao trục A-D lát gạch (400x400)mm bị bể.	<ul style="list-style-type: none"> - Phá dỡ nền lát gạch hiện hữu, lát lại nền bằng gạch ceramic nhám (600x600)mm, lớp vữa xi măng M.75 dày 20mm. - Phá dỡ tường bằng gạch ống D.100mm trục 3 giao trục B-D.

<p>Toàn bộ cửa sổ S1 KT: (1200x1700)mm, SL: 04 bị hư bánh xe trục B giao trục 1-6.</p>	<p>Tháo dỡ cửa sổ hiện hữu, thay mới bánh xe, sau đó lắp vào vị trí hiện hữu.</p>
<p>Cửa sổ S2 KT: (2000x1700)mm SL:04 bị hư hỏng trục D giao trục 1-2, trục 2-3, trục 3-4, trục 4-5.</p>	<p>Phá dỡ tường bằng gạch ống hai bên cửa sổ mỗi bên rộng 100mm B=100x2=200mm, phía dưới cửa sổ rộng 100mm, tháo dỡ cửa sổ S2 hiện hữu, sau đó xây chèn bằng gạch rỗng đất nung (80x80x180)mm, dày 80mm, trát vữa xi măng M.75 dày 15mm, sơn 03 nước hoàn thiện.</p>

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện:

Thời hạn hoàn thành: 15 Ngày

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật:

1. Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng:

a. Kiến trúc:

- Quy chuẩn Xây dựng Việt Nam hiện hành;
- QCVN 01:2021/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng;
- QCVN 03:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;
- QCVN 07:2023/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống công trình Hạ tầng kỹ thuật;
- Thông tư số 06/2021/TT-BXD: Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;
- QCXDVN 05-2008: Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe;
- QCVN 10-2024: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng công trình để đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng;
- QCVN 12-2014: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và công trình công cộng;
- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng – Nguyên tắc cơ bản về thiết kế;
- TCVN 4088-1997: Số liệu khí hậu dùng trong thiết kế xây dựng.

b. Kết cấu, vật liệu xây dựng:

- TCVN 2737-2023: Tải trọng và tác động – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9379-2012: Kết cấu XD nền – Nguyên tắc cơ bản về tính toán;

- TCVN 9362-2012: Nền nhà và công trình – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5573-2012: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5574-2018: Kết cấu bê tông và BTCT – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5575-2024: Kết cấu thép – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9258–2012: Chống nóng cho nhà ở - Hướng dẫn thiết kế;
- TCVN 8053-2009: Tấm lợp dạng sóng - Yêu cầu thiết kế và hướng dẫn lắp đặt;
- TCVN 9361-2012: Công tác nền móng - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 4447-2012: Công tác đất - Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- TCVN 4453-1995: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9345-2012: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Hướng dẫn kỹ thuật phòng chống nứt dưới tác động của khí hậu nóng ẩm;
- TCVN 9343-2012: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Hướng dẫn công tác bảo trì;
- TCVN 9346-2012: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Yêu cầu bảo vệ chống ăn mòn trong môi trường biển;
- TCVN 8828-2011: Bê tông - Yêu cầu bảo dưỡng ẩm tự nhiên;
- TCVN 5718-1993: Mái và sản phẩm BTCT trong công trình xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật chống thấm nước;
- TCVN 1651-2018: Thép cốt bê tông;
- TCVN 7570-2006: Cốt liệu Bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật;
- TCVN 6260-2020: Xi măng Pooc lăng hỗn hợp;
- TCVN 4506-2012: Nước trộn bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật;
- TCVN 5709-2009: Thép các bon cán nóng dùng trong xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật;
- TCVN 6522-2018: Thép tấm mỏng cán nóng chất lượng kết cấu;
- TCVN 9366:1-2012: Cửa đi, cửa sổ - Phần 1 - Cửa gỗ;
- TCVN 9366:2-2012: Cửa đi, cửa sổ - Phần 2 - Cửa kim loại;
- TCVN 8790-2011: Sơn bảo vệ kết cấu thép - Qui trình thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9377-2012: Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu.

c. Hệ thống điện:

- TCVN 7447-2015: Hệ thống lắp đặt điện hạ áp;
- 11TCN 19-2006: Quy phạm trang bị điện - Phần II: Hệ thống đường dẫn điện;

- 11TCN 20-2006: Quy phạm trang bị điện - Phần III: Trang bị phân phối và Trạm biến áp;
- 11TCN 21-2006: Quy phạm trang bị điện - Phần IV: Bảo vệ và tự động;
- TCXD 16-1986: Tiêu chuẩn chiếu sáng nhân tạo công trình dân dụng;
- TCVN 9206-2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9207-2012: Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5681-2012: Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng - Chiếu sáng ngoài nhà - Bản vẽ thi công;
- TCVN 9385-2012: Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;
- IEC 60364: Tiêu chuẩn IEC (International Electric Technical Commission) Lắp đặt điện trong công trình xây dựng;
- TCVN 7114-1-2008: Ergonomi. Chiếu sáng nơi làm việc - Phần 1: Trong nhà;
- TCVN 7114-3-2008: Ergonomi. Chiếu sáng nơi làm việc - Phần 3: Yêu cầu chiếu sáng an toàn và bảo vệ tại những nơi làm việc ngoài nhà;
- TCVN 4086-1995: An toàn điện trong xây dựng - Yêu cầu chung;

d. Hệ thống cấp và thoát nước:

- TCXDVN 33-2006: Cấp nước, mạng lưới đường ống và công trình;
- TCVN 4513-1988: Cấp nước bên trong công trình - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4474-1987: Thoát nước bên trong công trình - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 7957-2023: Mạng lưới và công trình bên ngoài – yêu cầu thiết kế;
- TCVN 4519-1988: Hệ thống cấp thoát nước bên trong nhà và công trình - Quy phạm thi công và nghiệm thu;
- TCVN 5576–2012: Hệ thống cấp thoát nước – Quy phạm quản lý kỹ thuật.

Và các Các quy trình qui phạm, tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan.

Lưu ý: Các tiêu chuẩn áp dụng, nếu nhà nước đã ban hành các tiêu chuẩn thay thế, sửa đổi và đã có hiệu lực tại thời điểm thi công thì áp dụng các tiêu chuẩn thay thế, sửa đổi đó.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

a. Yêu cầu chung:

Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các Quy trình, Quy phạm

xây dựng hiện hành của Việt nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của cán bộ giám sát. Bên B phải tuân thủ và làm đúng các chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng.

Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động ở công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành, bên B phải:

* Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động trên công trường. Đảm bảo trật tự an toàn cho công trình không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

* Bằng mọi biện pháp hợp lý, bên B phải bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người ở công trường và khu vực lân cận.

- Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công công trình kể từ ngày khởi công công trình đến ngày cấp giấy chứng nhận nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì bên B phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.

- Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đúng yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế đưa vào thi công công trình.

- Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Cung cấp những cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của bên B theo hợp đồng.

- Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện ở công trường trong thời gian thi công và ngay cả trong thời gian bảo hành công trình.

- Nếu bên A nhận thấy không thể chấp nhận những đại diện của bên B mà theo ý kiến của bên A người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực hay không thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì bên B không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

- Bên B phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng hay chết người, bên B phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, bên B phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

- Bên B chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của bên A và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

b. Giám sát thi công

Giám sát kỹ thuật công trình được quyền bất cứ lúc nào cũng được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của Nhà thầu. Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình trong công tác trên.

Toàn bộ vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm sản xuất chỉ được đưa vào công trình sau khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp nhận phải chuyển khỏi phạm vi công trường.

Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây tổn hại tới công trình hoặc thiệt hại vật chất cho bên mời thầu thì nhà thầu phải thông báo cho tổ chức thiết kế có biện pháp xử lý.

Mọi vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, bên mời thầu cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường.

Các phần khuất của công trình trước khi lắp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu.

Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và bên mời thầu trong những trường hợp sau:

- Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường.
- Do nguyên nhân thời tiết khí hậu

3. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

Nhà thầu phải trình bày rõ trình tự thi công cho từng công tác, từng hạng mục công trình.

4. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:

Việc vận hành thử nghiệm các thiết bị công nghệ (nếu có) chỉ được thực hiện dưới sự chỉ đạo của các cán bộ kỹ thuật của nhà thầu và có mặt người đại diện của đơn vị chủ quản;

Thử nghiệm các thiết bị công nghệ phải tiến hành theo đúng yêu cầu của thiết kế, phù hợp với qui trình thử nghiệm của từng loại thiết bị và các qui phạm nhà nước hiện hành;

Trước khi thử nghiệm (không tải và có tải) phải:

+ Trình bày cho những người tham gia thử nghiệm nắm được yêu cầu, trình tự công việc làm, những biện pháp bảo đảm an toàn lao động đã được duyệt;

+ Thông báo cho những người làm việc ở khu vực gần nơi thử nghiệm biết thời gian bắt đầu và kết thúc của cuộc thử nghiệm;

+ Kiểm tra lại các liên kết giữa thiết bị và bộ máy, tình trạng cách điện và tiếp địa của phần điện, trang thiết bị. Kiểm tra lại hệ thống khởi động, phanh hãm, các bộ phận đo kiểm tra và bảo vệ;

+ Làm vệ sinh loại bỏ các vật lạ ra khỏi thiết bị;

+ Kiểm tra sự hoàn hảo của hệ thống tín hiệu. Trong trường hợp cần thiết, phải đặt hệ thống tín hiệu báo động sự cố, tổ chức cấp cứu.

+ Tất cả các đường ống và phụ kiện dẫn từ máy bơm, máy nén thủy lực, nén khí tới hệ thống thử nghiệm, trước khi đấu nối phải được thử nghiệm bằng phương pháp thủy lực;

+ Trước khi chạy thử toàn bộ thiết bị, cần phải cho động cơ chạy không tải và chạy từng phần. Chạy thử thiết bị lần đầu nhất thiết phải chạy không tải, sau đó kiểm tra lại toàn diện khi đã dừng thiết bị hoàn toàn;

+ Khi thử nghiệm các thiết bị công nghệ cảm: Để người đứng trước các cửa nắp, các mối liên kết bằng mặt bích của các thiết bị chịu áp lực;

Tháo dỡ các che chắn bảo vệ;

Khởi động thiết bị khi chưa được phép của người chỉ huy cuộc thử và khi chưa báo trước cho những người cùng tham gia;

Mở các cửa nắp, làm vệ sinh và tra dầu mỡ cho thiết bị, tỳ tựa vào các phần chuyển động, làm việc ở phía trên và phía dưới của thiết bị,... khi thiết bị đang hoạt động.

+ Việc sửa chữa các sai sót đã phát hiện được sau khi thử nghiệm phải do nhà thầu (đơn vị lắp đặt) giải quyết và chỉ sau khi đã dừng thiết bị hoàn toàn và ngừng việc cấp điện.

5. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:

Trên công trường tuân thủ các quy định cơ bản sau:

- Không mang chất dễ cháy nổ vào công trường.
- Không sử dụng lửa hoặc hút thuốc nơi có biển báo cấm hoặc cấm hút thuốc lá.
- Vật tư, vật liệu dễ cháy được xếp riêng và theo đúng quy định. Thủ kho luôn nhắc nhở mọi người khi vào xuất nhập vật tư, vật liệu.

- Tổ chức học cơ bản cách phòng cháy, chữa cháy cho cán bộ, công nhân trước khi vào thi công, sử dụng các vật liệu phòng cháy chữa cháy sẵn có tại công trường như nước, cát....

- Bố trí một bộ phận cứu hoả tại công trường để phòng cháy, chữa cháy.

6. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

Áp dụng toàn bộ các biện pháp hợp lý để bảo vệ môi trường thi công, không làm ảnh hưởng đến các hoạt động công cộng và cá nhân khác do biện pháp thi công của nhà thầu gây ra.

- Các biện pháp giảm thiểu: Tiếng ồn, Bụi, khói, Rung;

- Kiểm soát nước thải các loại;

- Kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hoá chất;

- Kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.

7. Yêu cầu về an toàn lao động:

Trong suốt quá trình thi công và sửa chữa những sai sót thi công, nhà thầu phải:

- Quan tâm đầy đủ đến an toàn của người làm việc trên công trường và bảo vệ công trình.

- Cung cấp và bảo quản hệ thống chiếu sáng, bảo vệ rào tạm, hệ thống báo động cho bảo vệ an ninh công trình.

*** Quản lý an toàn trên công trường:**

- Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động;

- Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công;

- An toàn giao thông ra vào công trường;

- Bảo vệ an ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị.

*** Quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường:**

- Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề;

- Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh;

- An toàn cho cư dân xung quanh công trường.

8. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

Nhà thầu phải có thuyết minh biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công cho gói thầu; Đồng thời nêu rõ Sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường:

Các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, chất lượng, vật tư, thiết bị, Các đội, tổ thi công.

Hồ sơ dự thầu phải đưa ra được biện pháp huy động hợp lý các nhân lực và thiết bị để thực hiện gói thầu. Số lượng và trình độ chuyên môn các nhân sự, nhân lực dự kiến huy động để bố trí cho gói thầu phải phù hợp với các công việc. Điều kiện năng lực và trình độ chuyên môn của chỉ huy trưởng công trường, cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công, công nhân trực tiếp thi công phải có trình độ chuyên môn và tay nghề theo đúng quy định của HSMT. Nhà thầu phải đăng ký rõ họ tên, tuổi, trình độ chuyên môn của cán bộ chỉ huy trưởng công trường, cán bộ kỹ thuật chỉ đạo thi công, giám sát chất lượng từng hạng mục công trình thuộc gói thầu trong HSDT và phải có bản sao công chứng các văn bằng tốt nghiệp đính kèm theo yêu cầu của HSMT.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về các số liệu kê khai trong HSDT, trong quá trình thi công bên mời thầu có thể kiểm tra đột xuất về các chứng chỉ của cán bộ kỹ thuật và công nhân thi công gói thầu. Nếu nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu của bên mời thầu thì bên mời thầu có quyền đình chỉ thi công và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế số cán bộ, công nhân khác đáp ứng yêu cầu như HSMT.

Nhà thầu phải kê khai năng lực thiết bị theo yêu cầu của HSMT về số lượng, chủng loại, chất lượng của thiết bị, hình thức sở hữu của thiết bị bố trí cho gói thầu. Đối với thiết bị thuộc sở hữu phải có hóa đơn hoặc hợp đồng mua bán kèm theo; đối với thiết bị đi thuê phải có hợp đồng thỏa thuận giữa 02 bên và hồ sơ chứng thực của thiết bị kèm theo.

Các bản kê khai và bố trí trang thiết bị thi công, thí nghiệm kiểm tra và nhân lực sẽ đảm nhận nhiệm vụ thi công phải đảm bảo tính khả thi. Nhà thầu trúng thầu, khi thi công mà bố trí khác đi phải được sự thống nhất của chủ đầu tư sau khi đã được cấp quyết định đầu tư cho phép.

Hàng ngày (nếu một dây chuyền công việc giống nhau thì trong ngày đầu của thời gian đó) người chỉ huy công trường phải vạch kế hoạch thực hiện từng công việc, xác định rõ khối lượng thực hiện để dự kiến số lượng, chất lượng máy móc thiết bị thi công, công tác thí nghiệm, nhân lực, công nghệ thi công, chất lượng phải đạt được.

Kế hoạch đó phải được giao cho đội trưởng (hay tổ, nhóm) thi công và đưa vào sổ nhật ký công trường, đồng thời giao cho giám sát một bản. Khi kết thúc thời gian đó phải đưa số liệu và kết quả thực hiện vào sổ nhật ký để theo dõi.

Kế hoạch huy động thiết bị máy móc phải hợp lý và đáp ứng tiến độ thi công công trình; toàn bộ các loại máy móc, thiết bị phục vụ thi công phải phù hợp với điều kiện kỹ thuật của gói thầu và phải do những công nhân lành nghề được đào tạo đúng ngành nghề trực tiếp vận hành. Bên mời thầu sẽ loại bỏ bất cứ máy móc, nhân công nào không tuân thủ hay không phù hợp với điều kiện kỹ thuật và có quyền yêu cầu di dời, thay thế.

Trước khi thi công hạng mục công trình hay một bộ phận công trình quan trọng, kỹ thuật phức tạp, nhà thầu phải lập thiết kế biện pháp thi công chi tiết trình tư vấn giám sát chấp nhận thì mới được triển khai thi công và đó là căn cứ để thực hiện kiểm tra nghiệm thu. Trong đó cần kê rõ số lượng, chất lượng về các máy móc thi công và các kiểm tra thí nghiệm, về nhân lực,... đúng theo nội dung của HSDT.

Khi nhà thầu trúng thầu không thực hiện đúng các nội dung như đã đăng ký trong HSDT, bên mời thầu có quyền đình chỉ thi công công trình và yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng như đã đăng ký. Nếu nhà thầu không thực hiện, bên mời thầu báo cáo cấp có thẩm quyền để hủy bỏ hợp đồng.

9. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

Nhà thầu cần nghiên cứu kỹ HSMT, đặc biệt đối với hồ sơ thiết kế BVTC được duyệt và khảo sát hiện trường để xem xét địa hình, địa chất gói thầu và khu vực xung quanh, xác định mặt bằng thi công, làm lán trại và các điều kiện khác để có thông tin cần thiết giúp cho việc chuẩn bị HSDT chính xác và phù hợp với thực tế, hạn chế những sai sót cho nhà thầu, phát hiện và đề xuất những biện pháp thi công đạt tiến độ, chất lượng cao.

Trong trường hợp khi nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hiện trường thấy có những vấn đề chưa rõ trong HSMT, những sai khác giữa hồ sơ thiết kế BVTC với HSMT hoặc thực tế hiện trường, ... nhà thầu cần trao đổi ngay bằng văn bản, fax, e-mail với bên mời thầu để bên mời thầu nghiên cứu giải đáp kịp thời bằng văn bản, fax cho tất cả nhà thầu được biết.

Nội dung yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và chi tiết các hạng mục:

- Giải pháp kỹ thuật thi công các hạng mục kèm theo sơ đồ công nghệ thi công đối với các loại công việc phức tạp.

- Sơ đồ tổ chức quản lý công trường trong đó thể hiện trình tự kế hoạch rõ ràng, hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế thi công, nêu mối quan hệ với cơ quan có liên quan như:

Chủ đầu tư, tư vấn, giám sát,...

- Sơ đồ tổ chức mặt bằng và biện pháp thi công hợp lý: mặt bằng giao thông, điện nước thi công, giải pháp khắc phục khó khăn hiện trường,...

- Biện pháp bảo đảm giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ. Trong biện pháp an toàn lao động phải nêu rõ biện pháp bảo đảm an toàn công trình, an toàn thiết bị, an toàn cho người,...

- Biện pháp quản lý chất lượng của nhà thầu. Các chỉ tiêu chất lượng công trình chủ yếu nhà thầu sẽ thực hiện.

- Biểu tiến độ thi công cho từng hạng mục và toàn công trình kèm theo biểu đồ phân bổ nhân lực và máy móc, thiết bị thi công tương ứng. Biểu đồ thi công có thể lập theo sơ đồ ngang, trên đó ghi rõ số lượng, công suất các loại máy, thiết bị chủ yếu, số ca máy làm việc, số lượng lao động của đơn vị. Các nội dung phải phù hợp với thời gian thi công.

- Nhà thầu cần thuyết minh cụ thể về các thiết bị thi công, các thiết bị kiểm tra và nguồn cung cấp vật tư, nguyên liệu, quy cách phẩm chất của chúng được sử dụng vào công trình.

Bên mời thầu mong muốn nhận được đơn dự thầu kèm theo HSDT với những nội dung phong phú, những đề xuất biện pháp thi công công trình đạt chất lượng cao, biện pháp bảo vệ môi trường, tiến độ thi công nhanh trên cơ sở các phương pháp luận, luận cứ khoa học và phù hợp thực tế.

10. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

Nhà thầu phải trình bày quy trình quản lý chất lượng thi công cho gói thầu này, cụ thể như sau:

+ Quản lý chất lượng:

- Quản lý chất lượng vật tư: các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản;

- Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công : Quy trình lập biện pháp thi công, thi công, kiểm tra, nghiệm thu;

- Biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão;

- Sửa chữa hư hỏng và bảo hành công trình.

+ Quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.

11. Các yêu cầu khác đối với nhà thầu:

- Nhà thầu thi công công trình xây dựng có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình;

- Bố trí nhân lực, thiết bị thi công theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan;

- Xử lý, khắc phục các sai sót, khiếm khuyết về chất lượng trong quá trình thi công xây dựng (nếu có).

- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và yêu cầu đột xuất của chủ đầu tư;

- Hoàn trả mặt bằng, di chuyển vật tư, máy móc, thiết bị và những tài sản khác của mình ra khỏi công trường sau khi công trình đã được nghiệm thu, bàn giao, trừ trường hợp trong hợp đồng xây dựng có thỏa thuận khác.

11. Các bản vẽ

Nhà thầu sẽ được cung cấp 01 bộ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công hoàn chỉnh đã được Chủ đầu tư phê duyệt khi tham dự thầu trên <http://www.muasamcong.mpi.com.vn>